

## PHẦN 2. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

### CHƯƠNG V. ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

“Điều khoản tham chiếu” bao gồm những nội dung chủ yếu sau:

#### I. Giới thiệu

##### I.1. Mô tả khái quát về dự án:

1. **Tên dự án:** Dự án thành phần 2.3: Xây dựng đường song hành (đường đô thị) địa phận tỉnh Bắc Ninh, thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội.

2. **Chủ đầu tư:** Ban Quản lý dự án Giao thông và Nông nghiệp tỉnh Bắc Ninh số 2.

3. **Địa điểm xây dựng:** Các huyện, thị xã và thành phố: Thuận Thành, Gia Bình, Quế Võ và Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (cũ).

4. **Nhóm dự án; loại, cấp công trình:**

- Nhóm dự án: Dự án nhóm A.
- Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp I.

5. **Tổng mức đầu tư: 2.794.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai nghìn, bảy trăm chín mươi tư tỷ đồng).

6. **Mục tiêu dự án đầu tư:** Đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội có ý nghĩa quan trọng, tính chất liên vùng, kết nối Thủ đô Hà Nội với các tỉnh Bắc Ninh, Hưng Yên. Đối với Bắc Ninh, Đường Vành đai 4 là trục giao thông lớn đi qua các khu vực trung tâm của tỉnh, kết nối các huyện, thành phố, đồng thời là tuyến giao thông kết nối các huyện phía Nam sông Đuống (Gia Bình, Lương Tài, Thuận Thành) với các tỉnh, thành phố lân cận, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội địa phương, góp phần cân đối cơ cấu kinh tế giữa các huyện, thành phố trong tỉnh.

7. **Quy mô, nội dung đầu tư:**

7.1. **Đầu tư xây dựng đường đô thị (đường song hành) địa phận tỉnh Bắc Ninh:** Tổng chiều dài trung bình khoảng 30,605 Km; Trong đó:

- Đoạn tuyến Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội: Có chiều dài trung bình khoảng 23,50 Km, trong đó: Đường song hành Trái có chiều dài khoảng 22,2 Km (không bao gồm đoạn đi trùng với tuyến số 5 của khu công nghiệp Thuận Thành 1 do Tổng công ty VIGLACERA làm Chủ đầu tư); đường song hành Phải có chiều dài khoảng 24,8 Km).

- Đoạn tuyến nối giữa đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội với đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long: Có chiều dài trung bình khoảng 7,105 Km (đường song hành Trái có chiều dài khoảng 6,64 Km, đường song hành Phải có chiều dài khoảng 7,57 Km).

7.1.1. **Đoạn tuyến Vành Đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội gồm đường song hành hai bên cụ thể như sau:**

\* Đường song hành Trái tuyến:

- Điểm đầu: Lý trình khoảng Km77+169,51 tương đương lý trình Km77+225,67 (đường cao tốc) giáp nối với địa phận tỉnh Hưng Yên thuộc địa phận xã Song Liễu, thị

xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (cũ).

- Điểm cuối: Lý trình khoảng Km102+643,32 tương đương lý trình Km102+650 (đường cao tốc) kết nối với các nhánh của nút giao giữa đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long với đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội (dự án thành phần 3) thuộc xã Yên Giả, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (cũ).

\* Đường song hành Phải tuyến:

- Điểm đầu: Lý trình khoảng Km77+289,50 tương đương khoảng Km77+193,52 (lý trình đường cao tốc) giáp nối với địa phận tỉnh Hưng Yên thuộc địa phận xã Song Liễu, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh (cũ).

- Điểm cuối: Lý trình khoảng Km102+662,64 tương đương lý trình Km102+650 (đường cao tốc) kết nối với các nhánh của nút giao giữa đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long với đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội (dự án thành phần 3) thuộc xã Yên Giả, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh (cũ).

*7.1.2. Đoạn tuyến nối gồm đường song hành hai bên cụ thể như sau:*

\* Đoạn song hành Trái tuyến:

- Điểm đầu: Lý trình khoảng Km33+218,82 (tương đương lý trình cao tốc Nội Bài - Hạ Long) tại vị trí giao với đường trục phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (cũ).

- Điểm cuối: Lý trình khoảng Km39+858,52 (tương đương lý trình cao tốc Nội Bài - Hạ Long) kết nối với các nhánh của nút giao giữa đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long với đường Vành đai 4 (dự án thành phần 3) thuộc phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (cũ).

\* Đoạn song hành Phải

- Điểm đầu: Lý trình khoảng 32+367,63 (tương đương lý trình cao tốc Nội Bài - Hạ Long) tại vị trí giao với đường gom cao tốc Hà Nội - Bắc Giang thuộc phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (cũ).

- Điểm cuối: Lý trình khoảng Km39+938,50 (tương đương lý trình cao tốc Nội Bài - Hạ Long) kết nối với các nhánh của nút giao giữa đường cao tốc Nội Bài - Hạ Long với đường Vành đai 4 - Vùng Thủ đô Hà Nội (dự án thành phần 3) thuộc phường Nam Sơn, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (cũ).

**7.2. Mặt cắt ngang đầu tư xây dựng**

- Mặt cắt ngang phần đường (phân kỳ đầu tư giai đoạn 1) B=12,0 m, mặt cắt ngang cầu B=15,5 m;

- Đường song hành (đường đô thị), loại đường phố chính chủ yếu, được thiết kế đảm bảo tiêu chuẩn đường trục chính đô thị, vận tốc thiết kế  $V_{tk}=(60-80)Km/h$  theo QCVN07: 2016/BXD, TCVN 13592:2022.

**7.3. Hướng tuyến:** Xây dựng đường song hành (đường đô thị) địa phận tỉnh Bắc Ninh đi qua địa phận huyện Gia Bình, thị xã Quế Võ, huyện Thuận Thành và thành phố Bắc Ninh (cũ). Hướng tuyến cơ bản phù hợp với Quyết định số 1369/QĐ-TTg ngày 17/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án điều chỉnh quy hoạch xây dựng Vùng tỉnh Bắc Ninh đến năm 2035, tầm nhìn đến 2050; Nghị quyết số 56/2022/QH15 ngày 16/6/2022 của Quốc hội; Các văn bản của Sở Xây dựng: Số 1838/SXD-QH ngày 14/10/2022, Số 2037/SXD-QH ngày 11/11/2022, Số 06/SXD-QH

ngày 04/01/2023.

**7.4. Cao độ mặt đường được không chế theo cao độ quy hoạch được duyệt và cao độ tại các điểm giao cắt với các tuyến đường đã có và đang thi công; cao độ các công trình kiên cố hiện trạng.**

**7.5. Nội dung đầu tư:** Đầu tư xây dựng nền, mặt đường cấp cao A1; hệ thống thoát nước; hệ thống hạ tầng kỹ thuật liên quan; xử lý nền đất yếu; cầu hoặc cống hộp qua sông, kênh; hoàn trả kênh mương thủy lợi; hệ thống an toàn giao thông đồng bộ theo quy định.

**8. Tiến độ thực hiện dự án:** Chuẩn bị đầu tư, thực hiện Dự án từ năm 2022, cơ bản hoàn thành năm 2026 và đưa vào khai thác từ năm 2027.

**9. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách tỉnh Bắc Ninh trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026-2030 (theo Nghị quyết số 127/NQ-HĐND ngày 15/6/2022 của HĐND tỉnh Bắc Ninh).

## **I.2. Về gói thầu**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 40: Kiểm toán báo cáo quyết toán;
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước; lựa chọn nhà thầu qua mạng;
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn hai túi hồ sơ;
- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói;
- Thời gian thực hiện gói thầu: Hoàn thành trước tháng 3/2027.

## **II. Mục đích tuyển chọn nhà thầu tư vấn**

- Thực hiện các đợt kiểm toán độc lập trong quá trình Chủ đầu tư thực hiện dự án, rà soát tư vấn các nội dung cần thiết góp phần làm tăng độ tin cậy của các nội dung trong quá trình thực hiện hướng tới phục vụ tốt nhất công tác quyết toán dự án hoàn thành.
- Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành trước khi trình thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư.
- Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành làm tăng độ tin cậy của người sử dụng đối với báo cáo quyết toán dự án hoàn thành và là cơ sở để cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán xem xét phê duyệt báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, thông qua việc kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán đưa ra ý kiến, xét trên các khía cạnh trọng yếu, liệu quá trình thực hiện dự án có tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư và báo cáo quyết toán dự án hoàn thành có phản ánh trung thực và hợp lý tình hình quyết toán dự án tại thời điểm lập báo cáo, có phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo quyết toán dự án hoàn thành hay không.

## **III. Phạm vi công việc**

Nhà thầu tư vấn thực hiện gói thầu tư vấn kiểm toán phải thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của mình theo các điều khoản của hợp đồng, đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo bí mật số liệu và thông tin liên quan đến dự án của Chủ đầu tư.

Nội dung kiểm toán được thực hiện dựa trên các quy định của Pháp luật hiện hành, Nghị định số 254/2025/NĐ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công và các nội dung được quy

định cụ thể tại Chuẩn mực kiểm toán số 1000 - Kiểm toán báo cáo quyết toán vốn đầu tư hoàn thành ban hành kèm theo Thông tư số 67/2015/TT-BTC ngày 08/05/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

#### **IV. Báo cáo và thời gian thực hiện**

Thời gian dự kiến thực hiện hợp đồng: Kiểm toán nhiều đợt. Hoàn thành trước tháng 3/2027.

Các báo cáo phải nộp và tiến độ nộp báo cáo:

+ Nhà thầu nộp cho Chủ đầu tư các báo cáo giai đoạn (nếu có), báo cáo kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành (hoặc hạng mục hoàn thành nếu có) và tài liệu thuộc dịch vụ tư vấn cho từng nội dung công việc theo tiến độ dự án.

+ Báo cáo kiểm toán sẽ được lập thành văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 1000 - Kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và quy định pháp lý khác có liên quan.

#### **V. Kinh nghiệm và nhân sự của nhà thầu**

Nhà thầu phải có năng lực, kinh nghiệm và nhân sự đáp ứng yêu cầu tại “Chương III. Tiêu chuẩn đánh giá E-HSDT”.

Nhà thầu bố trí nhóm cung cấp dịch vụ đảm bảo theo đúng yêu cầu trong hồ sơ mời thầu này; bố trí nhân lực và thời gian hợp lý để thực hiện kiểm toán gói thầu.

Cách thức làm việc của nhóm cung cấp dịch vụ, quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng vị trí.

Kiểm toán viên, trợ lý và các kỹ thuật phải tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, chính trực, khách quan; có năng lực chuyên môn phù hợp, kinh nghiệm thực tế và tính thận trọng, bí mật; có tư cách nghề nghiệp và tuân thủ chuẩn mực chuyên môn.

Kiểm toán viên phải được giao việc phù hợp với năng lực chuyên môn, hiểu rõ và nhất quán về quy trình kiểm soát, kế hoạch tổ chức thực hiện kiểm toán và phải được hướng dẫn đầy đủ, giám sát từng bước công việc theo đúng quy trình kiểm toán.

#### **VI. Trách nhiệm của Chủ đầu tư**

Vai trò, trách nhiệm của các bên trong quá trình thực hiện sẽ được quy định cụ thể trong hợp đồng.